

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43/2019/QĐST-HNGĐ

S, ngày 17 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH GIA LAI**

Căn cứ Điều 212; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 51, 53, 55, 56, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 77/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn H xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T đều thừa nhận hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H và chị T thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T thoả thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung, thoả thuận với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và việc cấp dưỡng nuôi con;

[3] Sự thoả thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của chị Nguyễn Thị T và con chung là cháu Nguyễn Hoàng N.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 10/5/2014.

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hoàng N cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận: Chị T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng (*Một triệu đồng/tháng*). Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/5/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận, anh H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0007829 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Gia Lai. Anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện S;
- UBND xã P;;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng

